

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Văn Tòng, trú tại xóm Trung Sơn, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại của ông Trương Văn Tòng, địa chỉ: xóm Trung Sơn, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;

Xét Báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 110/TTR-PT ngày 28/02/2022 kèm báo cáo của Tổ công tác liên ngành về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của một số công dân xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (trong đó có vụ việc khiếu nại của ông Trương Văn Tòng),

I. Nội dung khiếu nại

1. **Nội dung 1:** khiếu nại UBND huyện Nghi Lộc chưa bồi thường đủ diện tích đất của gia đình ông Trương Văn Tòng bị ảnh hưởng khi giải phóng mặt bằng Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A, cụ thể: diện tích đất bị ảnh hưởng là 446 m², đã được bồi thường 87,8 m², theo quyết định giải quyết khiếu nại thì được bồi thường bổ sung 195,9 m², còn thiếu 162,3 m² (sau đây viết tắt là: khiếu nại về diện tích đất bồi thường).

2. **Nội dung 2:** Khiếu nại UBND huyện Nghi Lộc lập phương án bồi thường diện tích đất của gia đình ông bị ảnh hưởng khi giải phóng mặt bằng Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A nêu trên cho gia đình ông Trương Văn Tòng theo giá đất vườn là không đúng quy định; ông yêu cầu được bồi thường theo giá đất ở vì đã sử dụng ổn định từ trước năm 1980 và không có tranh chấp (sau đây viết tắt là: khiếu nại về giá đất bồi thường).

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Nghi Lộc

1. Nội dung 1: Khiếu nại về diện tích đất bồi thường

- Ông Trương Văn Tòng là một (01) trong 46 hộ dân xã Nghi Long có khiếu nại về nội dung này đã được UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 2096/QĐ-UBND ngày 19/12/2014, trong đó kết luận: *"khiếu nại sai"*; vì: căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 5 Quy định về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An ban hành kèm theo Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 19/01/2010 của UBND tỉnh Nghệ An thì thu hồi đất nhưng không bồi thường về đất *"Đối với phần diện tích đất đã được Nhà nước giải tỏa trong quá trình thực hiện chủ trương, chính sách qua các thời kỳ nay chủ sử dụng đất không còn sử dụng hoặc đang còn sử dụng nhưng do tái lấn chiếm (kể cả trường hợp chưa có quyết định thu hồi đất)"*.

- Các công dân tiếp tục khiếu nại lên UBND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 2221/QĐ-UBND.KT ngày 19/5/2016, trong đó kết luận: khiếu nại của ông Trương Văn Tòng là: *"khiếu nại có cơ sở"*, do gia đình ông Trương Văn Tòng đã sử dụng đất trước khi Nghị định số 203/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Điều lệ bảo vệ đường bộ có hiệu lực (ngày 21/12/1982).

- Thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh, UBND huyện Nghi Lộc đã lập hồ sơ bồi thường, hỗ trợ về đất cho các hộ dân đủ điều kiện nhưng một số công dân (trong đó có ông Trương Văn Tòng) tiếp tục khiếu nại yêu cầu được bồi thường đến mép nhựa Quốc lộ 1A cũ. Ngày 31/8/2017, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định số 1675/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của 06 hộ dân xã Nghi Long, trong đó kết luận: khiếu nại của ông Trương Văn Tòng là: *"khiếu nại sai"*.

- Ngày 15/01/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 125/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 2221/QĐ-UBND.KT ngày 19/5/2016 của UBND tỉnh. Thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh, ngày 13/5/2019, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định số 1292/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 2096/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND huyện Nghi Lộc, trong đó: hộ ông Trương Văn Tòng *"được xem xét bồi thường về đất đối với phần diện tích đất bị giải tỏa và chưa được đền bù"*.

- Ngày 12/7/2019, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định số 1909/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 1292/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND huyện Nghi Lộc, trong đó: hộ ông Trương Văn Tòng *"được bồi thường, hỗ trợ bổ sung 195,8 m² đất"*.

- Trên cơ sở đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 416/TTR-P1 ngày 06/7/2020, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 4458/UBND-BTD ngày 10/7/2020 chỉ đạo UBND huyện Nghi Lộc: ban hành quyết định giải quyết khiếu nại riêng đối với từng hộ công dân khiếu nại để thay thế phần quyết định giải quyết khiếu nại chung đã ban hành, đồng thời chỉnh sửa, bổ sung đảm bảo đầy đủ, chính xác. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Nghi Lộc đã ban hành Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 sửa đổi một số nội dung Quyết định số 1909/QĐ-UBND đối với khiếu nại của ông Trương Văn Tòng, trong đó: khiếu nại của ông Trương Văn Tòng là có đúng, có sai và điều chỉnh diện tích đất được bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho hộ ông Trương Văn Tòng là 195,9 m².

2. Nội dung 2: khiếu nại về giá đất bồi thường.

Nội dung khiếu nại này của ông Trương Văn Tòng đã được UBND huyện Nghi Lộc giải quyết 02 (hai) lần, cụ thể:

2.1. Lần thứ nhất: năm 2016, ông Trương Văn Tòng khiếu nại về giá đất bồi thường đối với 87,8 m² đất của gia đình ông tại Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND huyện Nghi Lộc.

Ngày 31/8/2017, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định số 1675/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của 06 hộ dân xã Nghi Long (trong đó có ông Trương Văn Tòng); trong đó đã kết luận nội dung này là: "*khiếu nại sai*", vì:

- Tuy hộ ông Trương Văn Tòng sử dụng đất trước 18/12/1980, nhưng UBND xã Nghi Long không có căn cứ xác định được diện tích hoặc ranh giới của thửa đất;

- Căn cứ vào các quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 12/8/2013 của UBND tỉnh Nghệ An sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An: "*Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng thửa đất có vườn, ao hình thành trước ngày 18/12/1980, thì diện tích đất ở được xác định như sau: trường hợp UBND cấp xã không xác định được diện tích hoặc ranh giới của thửa đất sử dụng ổn định trước ngày 18/12/1980, nhưng hiện nay không có tranh chấp, thì diện tích đất ở được xác định tối đa bằng 05 lần hạn mức giao đất ở của địa phương tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận nhưng không vượt quá diện tích hiện trạng của thửa đất đang sử dụng*"; điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An: "*Nếu diện tích còn lại của thửa đất sau khi thu hồi lớn hơn hoặc bằng hạn mức công nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh quy định tại thời điểm thu hồi đất thì diện tích đất bị thu hồi được xác định là đất nông nghiệp (đất vườn, ao trong thửa đất ở)*".

2.2. Lần thứ hai: năm 2021, ông Trương Văn Tòng tiếp tục khiếu nại UBND huyện Nghi Lộc bồi thường diện tích đất 283,7m² (trong đó đợt 1 là 87,8m² và đợt 2 là 195,9m²) cho gia đình ông theo giá đất nông nghiệp (vườn) là không đúng quy định.

Ngày 12/10/2021, UBND huyện Nghi Lộc đã ban hành Quyết định số 4151/QĐ-CTUBND giải quyết (lần đầu) khiếu nại của ông Trương Văn Tòng; trong đó:

- Nội dung khiếu nại về giá đất bồi thường đối với 87,8m² đất bồi thường đợt 1 đã được UBND huyện Nghi Lộc giải quyết (lần đầu) tại Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 31/8/2017.

- Nội dung khiếu nại về giá đất bồi thường đối với 195,9m² đất bồi thường bổ sung tại Quyết định số 3234/QĐ.UBND ngày 10/12/2020 của UBND huyện Nghi Lộc là: **khiếu nại sai**, vì:

+ Về giá đất bồi thường: căn cứ theo Quyết định số 86/2013/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND tỉnh Nghệ An; cụ thể: giá đất ở là 4.000.000 đ/m² và giá đất vườn (liền kề đất ở) là 55.000 đ/m².

+ Về xác định loại đất bồi thường: căn cứ vào các quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định 181/2004/NĐ- CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp thửa đất ở có vườn, ao: “*Trường hợp đất ở có vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở thuộc khu dân cư được sử dụng trước ngày 18/12/1980 mà chưa được xác định trong hồ sơ địa chính hoặc trên các giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai 2003 thì diện tích đất ở được xác định không quá năm (05) lần hạn mức diện tích giao đất ở của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định...*”; điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 40/2013/QĐ- UBND ngày 12/8/2013 của UBND tỉnh Nghệ An sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An: “*Trường hợp UBND cấp xã không xác định được diện tích hoặc ranh giới của thửa đất sử dụng ổn định trước ngày 18/12/1980, nhưng hiện nay không tranh chấp, thì diện tích đất ở được xác định tối đa bằng 05 lần hạn mức giao đất ở của địa phương tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận, nhưng không vượt quá diện tích hiện trạng của thửa đất đang sử dụng*”; điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An quy định: “*Nếu diện tích còn lại của thửa đất sau khi thu hồi lớn hơn hoặc bằng hạn mức công nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh quy định tại thời điểm thu hồi đất thì diện tích đất bị thu hồi được xác định là đất nông nghiệp (đất vườn, ao trong thửa đất ở)*”.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Nội dung 1: Khiếu nại về diện tích đất bồi thường

1.1. Về hồ sơ giao đất

Tại UBND huyện Nghi Lộc và UBND xã Nghi Long hiện nay không còn lưu trữ các hồ sơ, tài liệu liên quan cụ thể đến việc giao đất cho hộ ông Trương Văn Tòng; qua thu thập tại các cơ quan, đơn vị liên quan và do các hộ dân cung cấp chỉ còn một số tài liệu như: Giấy chứng nhận QSD đất, Sổ địa chính, Sổ mục kê...

1.2. Nguồn gốc và diện tích đất

- Ông Trương Văn Tòng là con đẻ của ông Trương Văn Cẩm, sử dụng đất tại xóm 6 (nay là xóm Trung Sơn), xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc.

- Nguồn gốc đất: do ông cha khai phá, sử dụng trước ngày 18/12/1980.

- Diện tích đất theo Giấy chứng nhận QSD đất do UBND huyện Nghi Lộc cấp ngày 06/2/2007, Sổ địa chính (trang 09) và Sổ Mục kê đất (trang 87) tại Thửa đất số 647, Tờ bản đồ số 2 là: 1.200 m² (gồm: 200 m² đất ở, 1.000 m² đất vườn); không có kích thước cụ thể.

- Không có giấy tờ để làm căn cứ xác định diện tích hoặc ranh giới thửa đất sử dụng ổn định trước ngày 18/12/1980.

1.3. Việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất giai đoạn thực hiện Dự án khôi phục Quốc lộ 1A (gọi tắt là Dự án PMU1) năm 1994 – 1996

a) Quy định về phạm vi giải tỏa và bồi thường

- Phạm vi giải tỏa là: 7 mét tính từ chân đường đắp hoặc mái đường đào trở ra mỗi bên (cấp kỹ thuật của đường là cấp III, theo Quyết định số 2054/QĐ-KHĐT ngày 19/10/1993 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt Kế hoạch tái định cư và khôi phục đời sống của những người bị ảnh hưởng bởi Dự án khôi phục Quốc lộ 1).

- Phạm vi bồi thường:

+ Quyết định số 2054/KHĐT ngày 19/10/1993 của Bộ Giao thông Vận tải về việc “Phê duyệt Kế hoạch tái định cư và khôi phục đời sống của những người bị ảnh hưởng bởi dự án” quy định: “Thực hiện giải tỏa hành lang 7m, trong đó đền bù như sau: ... Đất đai chỉ đền bù đối với phần diện tích mở rộng nền đường; phần diện tích còn lại tiếp tục sử dụng đất nhưng không được xây dựng công trình (sử dụng vào mục đích nông nghiệp); phần diện tích từ 7m đến 20m chưa thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.”

+ Quyết định số 2711/QĐ-UB ngày 23/10/1995 của UBND tỉnh Nghệ An bổ sung, sửa đổi một số điều trong “Bản quy định giá đền bù đất đai, tài sản và di chuyển mồ mả trong phạm vi hành lang giải tỏa Quốc lộ 1” ban hành kèm

theo Quyết định số 1708/QĐ-UB ngày 28/11/1994 của UBND tỉnh Nghệ An quy định: “Được đền bù diện tích đất thực tế bị chiếm dụng do nền đường mới mở rộng so với nền đường cũ..... Phần diện tích đất trong phạm vi hành lang giải tỏa không được đền bù”.

b) Thực tế thực hiện:

- Ngày 07/10/1996, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Quyết định số 3631/QĐ-UB thu hồi đất của các hộ dân do mở rộng nền đường và di chuyển đi nơi khác thuộc Dự án khôi phục Quốc lộ 1, trong đó có: hộ ông Trương Văn Cầm (bố đẻ của ông Trương Văn Tòng) là: 116 m².

- Về kinh phí bồi thường: đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 1127-QĐ/UB ngày 01/6/1995 (đối với các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án PMU1 thuộc huyện Nghi Lộc).

- Ông Trương Văn Cầm và một số hộ dân ở xã Nghi Long đã có đơn khiếu nại yêu cầu được bồi thường cả phần đất đã giải tỏa để làm hành lang an toàn giao thông. Ngày 23/12/1998, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 5231-QĐ/XLKN, trong đó kết luận: “Diện tích đất thuộc hành lang bảo vệ giao thông đường bộ Nhà nước chưa có chủ trương thu hồi nên không đền bù”. Trước đó, trong văn bản số 2225-CV/UB ngày 14/9/1995 của UBND tỉnh trả lời ông Trương Văn Cầm cũng đã khẳng định: “Đất trong chỉ giới bảo vệ 7m Nhà nước không thu hồi nên không bồi thường. Trong hành lang bảo vệ đó, tuy không được xây dựng nhưng gia đình vẫn được sử dụng tăng gia, sản xuất bình thường”.

1.4. Việc bồi thường khi thu hồi đất thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A

a) Phương án bồi thường lần đầu:

Hộ ông Trương Văn Tòng chưa được bồi thường về đất mà chỉ được bồi thường về cây cối, hoa màu, tài sản trên đất với tổng số tiền là: 39.792.000 đồng (tại Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của UBND huyện Nghi Lộc).

b) Phương án bồi thường bổ sung:

- Căn cứ các Quyết định giải quyết khiếu nại số 2221/QĐ-UBND ngày 19/5/2016 và số 125/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của UBND tỉnh, ngày 26/10/2016, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định số 1815/QĐ-UBND thu hồi đất của 16 hộ dân xóm 2, xóm 6 xã Nghi Long để thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A và Quyết định số 1816/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân có đất phải thu hồi; trong đó: hộ ông Trương Văn Tòng phải thu hồi 87,8 m² đất và được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là: 178.014.500 đồng.

- Ông Trương Văn Tòng khiếu nại về việc bồi thường trên, ngày 12/7/2019, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định số 1909/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 1292/QĐ-UBND ngày 13/5/2019, trong đó: hộ ông Trương Văn Tòng được bồi thường, hỗ trợ bổ sung 195,8 m² đất.

- Ngày 10/8/2020, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Nghi Lộc đã ban hành ban hành Quyết định số 1921/QĐ-UBND sửa đổi một số nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 1909/QĐ-UBND nêu trên, trong đó: hộ ông Trương Văn Tòng được bồi thường, hỗ trợ bổ sung 195,9 m² đất.

- Ngày 10/12/2020, UBND huyện Nghi Lộc ban hành Quyết định số 3234/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Văn Tòng với tổng số tiền là: 766.015.330 đồng (*trong đó: bồi thường, hỗ trợ bổ sung là: 397.187.250 đồng, tiền trả chậm là 368.828.080 đồng*). Hộ ông Trương Văn Tòng đã nhận đủ số tiền nêu trên.

1.5. Kết quả làm việc với UBND huyện Nghi Lộc và xã Nghi Long

- Ngoài các thông tin, tài liệu về đất đai và bồi thường GPMB của hộ ông Trương Văn Tòng nêu trên; tại UBND huyện Nghi Lộc và UBND xã Nghi Long hiện nay không còn lưu trữ các hồ sơ, tài liệu liên quan cụ thể đến việc giao đất cho ông Trương Văn Tòng.

- Khi thực hiện việc tách quyết định giải quyết khiếu nại chung thành các quyết định giải quyết khiếu nại riêng cho từng hộ theo chỉ đạo của UBND tỉnh (*trên cơ sở đề xuất của Thanh tra tỉnh*) thì UBND huyện Nghi Lộc đã điều chỉnh, bổ sung số liệu về diện tích được bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho hộ ông Trương Văn Tòng đúng theo kết quả kiểm tra, rà soát của Tổ công tác liên ngành của tỉnh (*là 195,9 m²*).

- Tổng diện tích đất phải thu hồi và được bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Trương Văn Tòng là 283,7 m² (*gồm: 87,8 m² bồi thường lần đầu + 195,9 m² bồi thường bổ sung*); UBND huyện Nghi Lộc đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và gia đình đã nhận đủ số tiền được bồi thường, hỗ trợ.

2. Nội dung 2: khiếu nại về giá đất bồi thường.

2.1. Hồ sơ, nguồn gốc và diện tích sử dụng đất

Đã nêu tại các điểm 1.1 và 1.2 trên đây.

2.2. Hồ sơ bồi thường khi thực hiện Dự án

a) Phương án bồi thường lần đầu:

- Diện tích đất được bồi thường: theo hồ sơ trích lục, trích đo và bản đồ địa chính về diện tích thửa đất và phạm vi ảnh hưởng bởi Dự án thì: hộ ông

Trương Văn Tòng là chủ sử dụng Thửa số 19, Tờ bản đồ số 6, diện tích là: 1.170,6 m²; diện tích bị ảnh hưởng là: 87,8 m².

- Giá trị được bồi thường: hộ ông Trương Văn Tòng được bồi thường 87,8 m² đất, theo giá đất vườn + hỗ trợ đất vườn liền kề (*bằng 50% chênh lệch giá giữa đất ở và đất vườn*). Đã được UBND huyện Nghi Lộc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 với tổng số tiền là: 178.014.500 đồng.

b) Phương án bồi thường bổ sung:

- Diện tích đất được bồi thường: theo Bản đồ địa chính trích lục và đo vẽ bổ sung thể hiện: hộ ông Trương Văn Tòng là chủ sử dụng Thửa đất số 19, Tờ bản đồ 06, diện tích là: 1.366,5 m², diện tích bị ảnh hưởng là: 283,7 m² (*đã được bồi thường 87,8 m² nêu trên*);

- Giá trị được bồi thường bổ sung: hộ ông Tòng đã được bồi thường bổ sung đối với 195,9 m² đất, với tổng số tiền là: 766.015.330 đồng; trong đó:

+ Kinh phí bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp (*vườn*): 397.187.250 đ (*gồm: bồi thường là: 195,9 m² x 55.000 đ/m² = 10.774.500 đ; hỗ trợ là: 195,9 m² x 50% (4.000.000 đ/m² - 55.000 đ/m²) = 386.412.750 đ*);

+ Tiền chậm trả từ thời điểm 10/4/2014 đến 14/12/2020 là: 368.828.080 đ.

UBND huyện Nghi Lộc đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung tại Quyết định số 3234/QĐ.UBND ngày 10/12/2020 và hộ ông Tòng đã nhận toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ nói trên.

2.3. Kết quả làm việc với UBND huyện Nghi Lộc và UBND xã Nghi Long

Ngày 31/12/2016, UBND xã Nghi Long đã có Báo cáo số 110/BC-UBND về việc xác minh nguồn gốc đất của 06 hộ dân xã Nghi Long (có hộ ông Trương Văn Tòng); trong đó có nội dung: "*Tại UBND xã không lưu trữ được hồ sơ sổ sách, chứng minh tại thời điểm giao đất cho 06 hộ gia đình về diện tích sử dụng, không xác định được ranh giới, mốc giới sử dụng đất của các hộ liền kề*".

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 25/02/2022, UBND tỉnh đã chủ trì, với sự tham gia của các Sở, ngành liên quan, UBND huyện Nghi Lộc, UBND xã Nghi Long và Tổ công tác liên ngành tiến hành đối thoại với ông Trương Văn Tòng. Kết quả đối thoại:

- Ông Trương Văn Tòng chưa thống nhất với hướng giải quyết khiếu nại theo kiến nghị của Tổ công tác, nhưng không cung cấp thêm được các thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu của mình.

- Đại diện các Sở, ngành liên quan, UBND huyện Nghi Lộc, UBND xã Nghi Long thống nhất với kết quả xác minh và kiến nghị của Tổ công tác liên ngành về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Văn Tòng.

V. Kết luận:

1. Nội dung 1: Khiếu nại về diện tích đất bồi thường

1.1. Cơ sở giải quyết khiếu nại

a) Cơ sở pháp lý:

- Hộ ông Trương Văn Tòng đã sử dụng đất từ trước ngày 21/12/1982, là thời điểm “Điều lệ bảo vệ đường bộ” được ban hành nên chưa có quy định về hành lang an toàn đường bộ; như vậy, thuộc diện được bồi thường về đất trong hành lang an toàn giao thông khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 1 Điều 74, khoản 1 Điều 75, khoản 3 Điều 157 Luật Đất đai năm 2013, không thuộc diện không được bồi thường theo quy định tại Điều 82 Luật Đất đai năm 2013.

- Theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3027/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 12/6/2018 và của Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1476/TCQLĐĐ-CKTPTQĐ ngày 20/8/2018 thì: các hộ dân sử dụng đất trước ngày 21/12/1982 được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất trong hành lang an toàn giao thông bị thu hồi thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A.

b) Cơ sở thực tiễn:

- Khi giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án PMU1 thì ông Trương Văn Cầm (*bố đẻ của ông Trương Văn Tòng, là chủ sử dụng thửa đất mà ông Trương Văn Tòng đang khiếu nại*) đã được bồi thường phần diện tích bị ảnh hưởng do mở rộng nền đường Quốc lộ 1A; phần diện tích đất nằm trong hành lang an toàn giao thông nhưng ngoài chỉ giới thu hồi đất do mở rộng nền đường chỉ mới thực hiện giải tỏa và bồi thường về tài sản, cây cối, hoa màu trên đất, chưa thu hồi và bồi thường về đất.

- Khi thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A thì một phần diện tích đất đó đã được sử dụng để mở rộng Quốc lộ 1A nhưng Nhà nước chưa ban hành quyết định thu hồi đất và chưa bồi thường, hỗ trợ về đất.

1.2. Về diện tích đất được bồi thường

- Tại thời điểm Tổ công tác liên ngành của tỉnh tiến hành xác minh nội dung khiếu nại này thì UBND huyện Nghi Lộc đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 1909/QĐ-UBND ngày 12/7/2019, trong đó đã kết luận: bồi thường bổ sung cho hộ ông Trương Văn Tòng 195,8 m² đất.

- Ngày 10/8/2020, UBND huyện Nghi Lộc đã ban hành Quyết định số 1921/QĐ-UBND sửa đổi một số nội dung Quyết định số 1909/QĐ-UBND đối với khiếu nại của ông Trương Văn Tòng, trong đó: khiếu nại của ông Trương

Văn Tòng là có đúng, có sai và điều chỉnh diện tích đất được bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho hộ ông Trương Văn Tòng là $195,9 m^2$.

- Tổ xác minh đã xem xét, tính toán lại thì: diện tích đất hộ ông Trương Văn Tòng được bồi thường bổ sung là $195,9 m^2$ cụ thể như sau:

+ Tổng diện tích đất theo trích đo (Thửa số 19, Tờ bản đồ số 6) là: $1.366,5 m^2$ (lớn hơn diện tích được cấp Giấy chứng nhận QSD đất và trong hồ sơ địa chính là $1.200 m^2$);

+ Diện tích đất bị ảnh hưởng là: $283,7 m^2$;

+ Diện tích đã được bồi thường, hỗ trợ là: $87,8 m^2$;

+ Diện tích được bồi thường, hỗ trợ bổ sung là: $195,9 m^2$;

+ Diện tích đất còn lại là: $1.082,8 m^2$.

Như vậy, khiếu nại của ông Trương Văn Tòng về diện tích đất bồi thường là: **khiếu nại đúng một phần**; vì: hộ ông Trương Văn Tòng được bồi thường về đất trong hành lang an toàn giao thông bị ảnh hưởng bởi Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A; tuy nhiên, chỉ được bồi thường đối với phần diện tích đất từ chỉ giới thu hồi đất do mở rộng nền đường khi thực hiện Dự án PMU1 đến chỉ giới thu hồi đất để thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A là $283,7 m^2$ (do phần diện tích đất mở rộng nền đường khi thực hiện Dự án PMU1 đã được thu hồi và bồi thường), nhưng do đã được bồi thường $87,8 m^2$ nên được bồi thường bổ sung là: $195,9 m^2$.

2. Nội dung 2: Khiếu nại về giá đất bồi thường

Căn cứ vào:

a) Cơ sở pháp lý:

- Khoản 2 Điều 45 Nghị định 181/2004/NĐ- CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp thửa đất ở có vườn, ao: “*Trường hợp đất ở có vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở thuộc khu dân cư được sử dụng trước ngày 18/12/1980 mà chưa được xác định trong hồ sơ địa chính hoặc trên các giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai 2003 thì diện tích đất ở được xác định không quá năm (05) lần hạn mức diện tích giao đất ở của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định...*”;

- Điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 40/2013/QĐ- UBND ngày 12/8/2013 của UBND tỉnh Nghệ An sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An quy định: “*Trường hợp UBND cấp xã không xác định được diện tích hoặc ranh giới của thửa đất sử dụng ổn định trước ngày 18/12/1980, nhưng hiện nay không tranh chấp, thì diện tích đất ở được xác định tối đa bằng 05 lần hạn*

mức giao đất ở của địa phương tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận, nhưng không vượt quá diện tích hiện trạng của thửa đất đang sử dụng”;

- Điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An quy định: “*Nếu diện tích còn lại của thửa đất sau khi thu hồi lớn hơn hoặc bằng hạn mức công nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh quy định tại thời điểm thu hồi đất thì diện tích đất bị thu hồi được xác định là đất nông nghiệp (đất vườn, ao trong thửa đất ở)*”.

b) Cơ sở thực tiễn:

- Diện tích đất của hộ ông Trương Văn Tòng theo Giấy chứng nhận QSD đất, Sổ địa chính và Sổ Mục kê đất đều thể hiện là: 1.200 m² (gồm: 200 m² đất ở, 1.000 m² đất vườn); đồng thời, không có tài liệu thể hiện kích thước cụ thể và ranh giới của thửa đất.

- Tuy hộ ông Trương Văn Tòng sử dụng đất trước 18/12/1980, nhưng theo Báo cáo số 110/BC-UBND ngày 31/12/2016 của UBND xã Nghi Long thì: “*Tại UBND xã không lưu trữ được hồ sơ sổ sách, chứng minh tại thời điểm giao đất cho 06 hộ gia đình về diện tích sử dụng, không xác định được ranh giới, mốc giới sử dụng đất của các hộ liền kề*”.

- Tổng diện tích đất hiện trạng của hộ ông Trương Văn Tòng (theo trích lục sơ đồ thửa đất phục vụ bồi thường GPMB): là 1.366,5m² nên có 1.000 m² được xác định là đất ở, còn lại 366,5m² được xác định là đất nông nghiệp (vườn). Diện tích đất phải thu hồi cả 02 đợt là: 283,7 m² (87,8 m² + 195,9m²), nên diện tích đất còn lại là 1.082,8 m², lớn hơn diện tích được xác định là đất ở (là 1.000 m²).

Như vậy, khiếu nại của ông Trương Văn Tòng về giá đất bồi thường phải là giá đất ở là **khiếu nại sai**, vì: diện tích đất ở của hộ ông Trương Văn Tòng được xác định là 1.000 m² (còn lại là đất nông nghiệp), sau khi thu hồi thì diện tích đất còn lại vẫn lớn hơn 1.000 m² nên diện tích đã thu hồi được xác định là đất nông nghiệp (vườn trong thửa đất ở).

Từ các nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND huyện Nghi Lộc tại Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 đối với nội dung khiếu nại về diện tích đất được bồi thường của ông Trương Văn Tòng trú tại xóm Trung Sơn, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Giữ nguyên kết quả giải quyết đối với khiếu nại của ông Trương Văn Tòng về giá đất bồi thường tại Quyết định số 4151/QĐ-CTUBND ngày

12/10/2021 và Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Lộc.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 30 ngày kể từ ngày ban hành.

Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này, ông Trương Văn Tòng có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Nghi Lộc; Chủ tịch UBND xã Nghi Long; ông Trương Văn Tòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (b/c);
- TT tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính, ban Tuyên giáo T.U (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Báo Nghệ An;
- Lưu: VP.UB/BTD (Tuần).

VE

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh